

Số: 02/2021/QĐST- TCDS

Q, ngày 28 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 430, Điều 440 Bộ luật Dân sự ;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 02/2020/TLST- TCDS ngày 02 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đặng Quang G

Nơi ĐKKHKT: Xóm 3 (xóm 6 cũ) , xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Ông Lò Văn A

Nơi ĐKKHKT: Bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lò Văn C

Nơi ĐKKHKT: Bản B2, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Nơi ở hiện nay: Bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

+ Ông Lò Văn B

Nơi ĐKKHKT: Bản B2, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Nơi ở hiện nay: Bản B, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

+ Ông Mè Văn H

Nơi ĐKKHKT: Bản B2, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Nơi ở hiện nay: Bản

B, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Đặng Quang G và Anh Lò Văn A, Anh Lò Văn C, Anh Lò Văn B, Anh Mè Văn H thống nhất Anh C, anh B, anh H chỉ lấy hàng của anh Đặng Quang G hộ anh Lò Văn An. Tổng số tiền anh An nợ mua hàng và nhờ người lấy hộ hàng của anh Đặng Quang G cả gốc lẫn lãi là **786.415.000đ** (*Bảy trăm tám sáu triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng*). Anh Lò Văn An phải có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ trên cho anh Đặng Quang G.

- Anh Đặng Quang G và anh Lò Văn A thống nhất thời hạn trả nợ trong 01 năm (hạn trả nợ cuối cùng là ngày 30/12/2021), thời điểm trả nợ chia ra thành 04 quý, mỗi quý trả 196.603.000đ (*Một trăm chín sáu triệu sáu trăm linh ba nghìn đồng*), cụ thể như sau:

+ Quý 1: Ngày 30/3/2021 trả 196.603.000đ + Quý 2: Ngày 30/6/2021 trả 196.603.000đ (*Một trăm chín sáu triệu sáu trăm linh ba nghìn đồng*)

+ Quý 3: Ngày 30/9/2021 trả 196.603.000đ (*Một trăm chín sáu triệu sáu trăm linh ba nghìn đồng*)

+ Quý 4: Ngày 30/12/2021 trả 196.603.000đ (*Một trăm chín sáu triệu sáu trăm linh ba nghìn đồng*)

3. Về án phí: Anh Đặng Quang G và anh Lò Văn A thống nhất chia đôi số tiền án phí, mỗi bên chịu 50% tiền án phí.

Anh Đặng Quang G phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là **8.864.000đ** (*Tám triệu tám trăm sáu mươi tư nghìn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp **43.469.700đ** (*Bốn mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi chín nghìn bảy trăm đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000532 ngày 02 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Q. Anh Đặng Quang G được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp **34.605.700** (*Ba mươi tư triệu sáu trăm linh năm nghìn bảy trăm đồng*) .

Anh Lò Văn A phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là **8.864.000đ** (*Tám triệu tám trăm sáu mươi tư nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- TAND tỉnh;

THẨM PHÁN

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Tráng A Tênh